

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 165/HĐND-TH
V/v khảo sát việc thực hiện
Nghị quyết số 96/2015/QH13

Bắc Giang, ngày 30 tháng 3 năm 2017

Kính gửi: Công an huyện Hiệp Hòa.

Thực hiện Chương trình công tác tháng 4/2017, Ban pháp chế HĐND tỉnh tổ chức khảo sát tại Công an huyện như sau:

1. Nội dung

Khảo sát việc thực hiện Nghị quyết số 96/2015/QH13 ngày 26/6/2015 của Quốc hội về tăng cường các biện pháp phòng, chống oan, sai và bảo đảm bồi thường cho người bị thiệt hại trong hoạt động tố tụng hình sự trên địa bàn.

(Theo đề cương báo cáo gửi kèm)

2. Thành phần

- Đồng chí Từ Minh Hải, Tỉnh uỷ viên, Phó Chủ tịch HĐND tỉnh;
- Ban pháp chế HĐND tỉnh;
- Đại diện lãnh đạo Đoàn Luật sư tỉnh;
- Đại diện Thường trực HĐND, Ban pháp chế HĐND huyện;
- Đại diện lãnh đạo: Viện kiểm sát nhân dân; TAND huyện Hiệp Hoà;
- Đại diện lãnh đạo Công an huyện và các bộ phận có liên quan;
- Đại diện lãnh đạo Văn phòng và phòng chuyên môn thuộc Văn phòng HĐND tỉnh.

3. Thời gian: Từ 7 giờ 30 phút, ngày 13/4/2017.

4. Địa điểm: Tại trụ sở Công an huyện Hiệp Hoà.

Đề nghị Công an huyện chuẩn bị báo cáo gửi về Ban pháp chế **trước ngày 13/4/2017** và chuẩn bị hồ sơ, tài liệu liên quan; bố trí lãnh đạo và bộ phận có liên quan tham gia buổi làm việc của Ban pháp chế tại đơn vị để Ban pháp chế hoàn thành nhiệm vụ./.

Liên hệ: Đ/c Phạm Thuỳ Trang- Phó Trưởng phòng Tổng hợp, Văn phòng HĐND tỉnh. ĐT: 0981.284.335; Email: Trangpt_hdnd@bacgiang.gov.vn

Nơi nhận:

- Như trên;
- Như thành phần (Thay giấy mời);
- Lưu: VT, TH.

Bản điện tử:

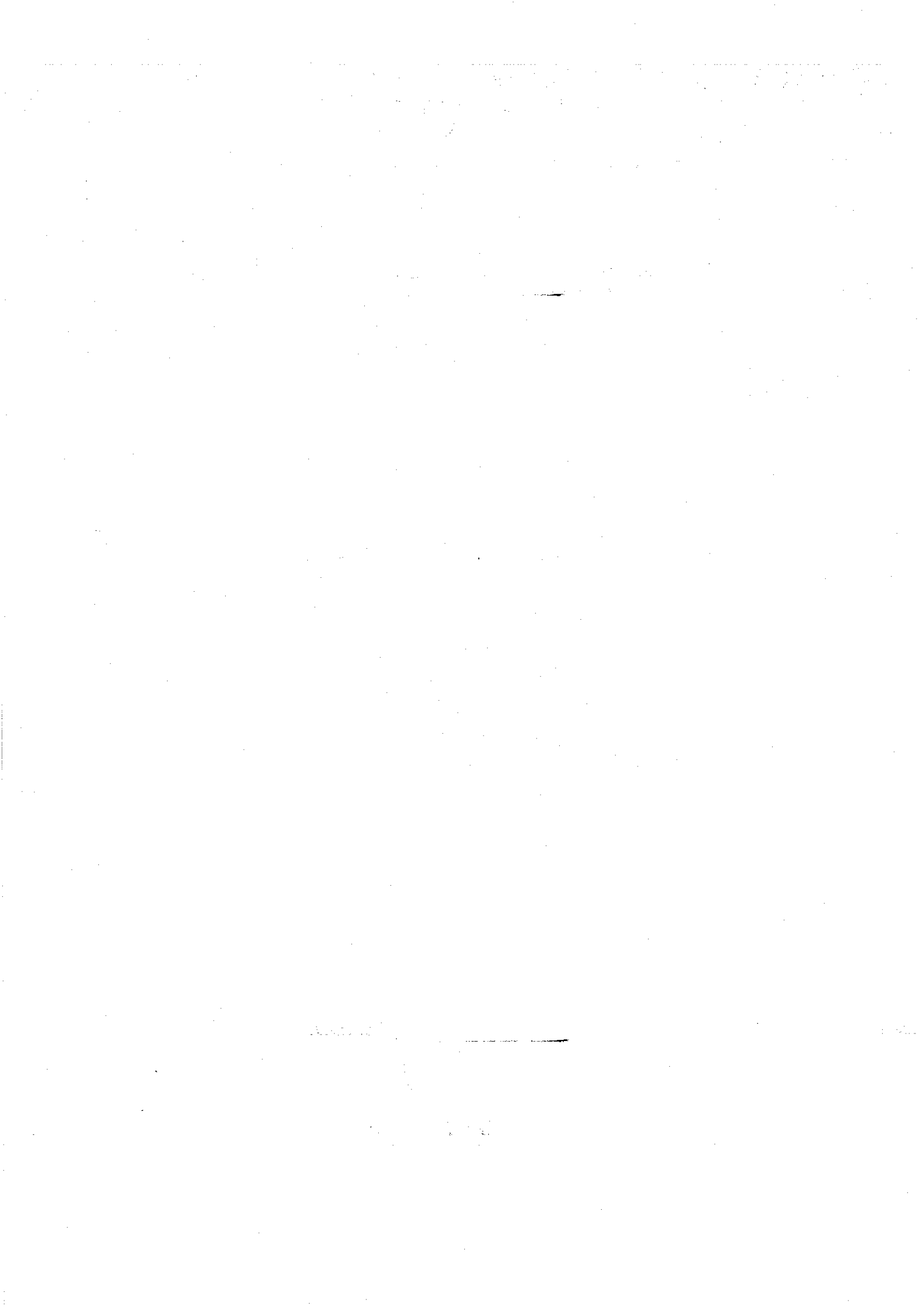
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**



[Handwritten signature]

Vũ Mạnh Hùng





BÁO CÁO

Tình hình, kết quả thực hiện các biện pháp phòng, chống oan, sai và bảo đảm bồi thường cho người bị thiệt hại trong hoạt động tố tụng hình sự theo Nghị quyết số 96/2015/QH13 ngày 26/6/2015 của Quốc hội từ ngày 01/7/2015 đến 30/3/2017
(Kèm theo Công văn số 165./HĐND-TH ngày 30/3/2017 của Ban pháp chế HĐND tỉnh)

I. Đặc điểm, tình hình chung

1. Tình hình tổ chức, bộ máy và biên chế của cơ quan điều tra (số lượng và chất lượng đội ngũ điều tra viên, cán bộ làm công tác điều tra; cơ sở vật chất, trang bị phương tiện...)

2. Tình hình tội phạm trên địa bàn (*đặc điểm, tính chất, mức độ tội phạm; xu hướng diễn biến của các loại tội phạm...*)

3. Thực trạng oan, sai trong hoạt động tố tụng hình sự trên địa bàn trước và sau khi Quốc hội ban hành Nghị quyết số 96.

Cần nêu thống kê cụ thể trong phạm vi quản lý trong thời gian trên

- Có các vụ án oan, sai hay không, số lượng, vụ việc cụ thể;
- Có vụ án, vụ việc có dấu hiệu của oan, sai hay không, số lượng, vụ án cụ thể.

II. Tình hình, kết quả triển khai nhiệm vụ có tác động đến phòng, chống oan, sai và bảo đảm bồi thường cho người bị thiệt hại

1. Công tác tiếp nhận, xử lý tin báo, tố giác tội phạm, kiến nghị khởi tố, điều tra tội phạm của Cơ quan điều tra và cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra, cơ quan tiến hành tố tụng.

- Tổng số đơn, thư, tin báo, kiến nghị khởi tố;
- Số lượng đơn, thư, tin báo, kiến nghị đã giải quyết xong, số lượng chưa giải quyết xong, số lượng giải quyết đúng thời hạn, số lượng quá hạn;
- Số lượng khởi tố/ trên tổng số đơn thư, tố giác, tin báo, kiến nghị;
- Các trường hợp VKS từ chối: phê chuẩn gia hạn tạm giữ; phê chuẩn bắt khẩn cấp; phê chuẩn khởi tố; phê chuẩn bắt tạm giam; phê chuẩn tạm giam; phê chuẩn gia hạn tạm giam.

- Các trường hợp đối tượng tự nguyện ở lại cơ quan, đơn vị điều tra để phối hợp điều tra (không tạm giữ nhưng đối tượng vẫn ở trụ sở cơ quan điều tra - Thực chất là việc giữ không có lệnh);

- Các trường hợp tạm giữ hình sự sau phải trả tự do không xử lý hoặc xử lý hành chính;

- Các vụ việc, đối tượng bị xử phạt hành chính (đề nghị chuẩn bị các hồ sơ, tài liệu có liên quan từng vụ việc);

- Số lượng vụ việc, đối tượng bị khởi tố sau được Viện Kiểm sát miễn trách nhiệm hình sự theo điều 25 Bộ Luật Hình sự (đề nghị chuẩn bị các hồ sơ, tài liệu có liên quan từng vụ việc).

- Các trường hợp hoàn hồ sơ điều tra bổ sung, điều tra lại theo yêu cầu của Viện kiểm sát và Tòa án nhân dân;

- Các trường hợp Tòa tuyên hủy án điều tra lại, điều tra bổ sung (có danh sách hồ sơ cụ thể);

- Các vụ án được cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát ra quyết định thay đổi tội danh hoặc Tòa án chuyển tội danh ngay tại tòa: có danh sách, hồ sơ cụ thể;

- Các vụ án hiện đang được cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát tạm đình chỉ điều tra;

- Kiến nghị của VKS, của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc áp dụng không đúng các quy định của BLHS, BLTTHS.

2. Công tác bồi thường oan sai với trường hợp cụ thể thuộc trách nhiệm bồi thường hoặc có đối tượng trên địa bàn quản lý

- Vụ án, đối tượng cụ thể (nếu có);

- Vụ việc đã giải quyết xong chưa, kết quả giải quyết, các công việc đã giải quyết, dự kiến thời gian hoàn thành.

- Kiến nghị vướng mắc, khó khăn (nếu có).

III. Tình hình, kết quả triển khai các biện pháp phòng, chống oan, sai và bảo đảm bồi thường cho người bị thiệt hại

1. Công tác triển khai, quán triệt Nghị quyết số 96 và các văn bản có liên quan của cơ quan có thẩm quyền (nêu rõ hình thức, phương pháp triển khai; tên loại, số lượng văn bản hoặc hội nghị triển khai, đối tượng được triển khai, số lượng nguồn kinh phí...).

2. Tình hình, kết quả thực hiện trách nhiệm được giao.

Yêu cầu báo cáo chi tiết tình hình, kết quả triển khai thực hiện trách nhiệm được giao theo Kế hoạch số 3087/KH-UBND ngày 4/10/2016 của UBND tỉnh; văn bản của cơ quan ngành dọc cấp trên và các văn bản khác có liên quan đến việc tăng cường các biện pháp phòng, chống oan, sai và bảo đảm bồi thường cho người bị thiệt hại trong hoạt động tố tụng hình sự trên địa bàn tỉnh.

3. Các hoạt động cụ thể trong việc phòng chống oan, sai và đảm bảo bồi thường đơn vị đã, đang triển khai thực hiện, dự kiến thực hiện.

IV. Đánh giá chung

1. Thực trạng vụ án oan sai, nguy cơ, dấu hiệu xảy ra oan sai thuộc trách nhiệm quản lý có hay không, ở mức độ nào.

2. Thực trạng triển khai các hoạt động phòng chống oan sai đã đáp ứng yêu cầu thực tiễn hay chưa, cần bổ sung, điều chỉnh.

3. Chuyển biến trên thực tiễn, trong nhận thức của cán bộ; chiến sỹ đối với vụ việc có nguy cơ dẫn tới oan, sai và việc đảm bảo bồi thường cho người bị oan sai kể từ khi có Nghị quyết của Quốc hội đến nay.

4. Nguyên nhân của thực trạng; các yếu tố tác động đến hạn chế của công tác.

V. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong thời gian tới

Nêu rõ các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể thuộc phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị để tăng cường phòng, chống oan, sai và bảo đảm bồi thường cho người bị thiệt hại trong hoạt động tố tụng hình sự.

VI. Đề xuất, kiến nghị

1. Nêu rõ các quy định của pháp luật, cơ chế chính sách không còn phù hợp, không rõ ràng, thiếu... gây khó khăn, cản trở công tác điều tra tội phạm, phòng chống oan sai.

2. Nêu rõ các nội dung kiến nghị, đề xuất đối với Trung ương, HĐND tỉnh, UBND tỉnh và cơ quan có liên quan.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

13